

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vụ.

Bà Đồng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoa Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Tiên Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/01/1983, tại: huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã N1, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1964; vợ: Lầu Thị C, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2008; có 01 tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/2017/QĐ-TA ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; có 01 tiền án: Bản án số 26/2015/HSST ngày 13/02/2015 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Q 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày phạm tội chưa chấp hành xong quyết định của Bản án; nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 267 ngày 6/9/2007 của Ủy ban nhân dân huyện V; Bản án số 38/2011/HSST ngày 15/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh

Yên Bái xử phạt Nguyễn Văn Q 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ ngày 25/02/2020, tạm giam ngày 26/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo: bà Nguyễn Thị H1- Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, tỉnh Yên Bái. Có mặt

**) Những người làm chứng:*

- Lê Quý H1, sinh năm 1971; trú tại: Tổ A, thị trấn nông trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Đào Trường M, sinh năm 1984; trú tại: Tổ B, thị trấn nông trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Lò Văn T1, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Đ, xã G, huyện V tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 9 giờ 15 phút ngày 25/02/2020 tại nhà bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1964, trú tại thôn Đ, xã G, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện V bắt quả tang Nguyễn Văn Q (là con đẻ bà G1) đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Quý H1, Đào Trường M và Lò Văn T1. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Q đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 79 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, trong đó có một số gói có chữ, bên trong các gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da màu đen trong ví có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và số tiền 570.000 đồng; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen. Thu giữ của Lê Quý H1, Đào Trường M, Lò Văn T1 mỗi người 01 xi lanh loại 3ml đã qua sử dụng, không còn dung dịch bên trong.

Khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn Q. Kết quả khám xét thu giữ tại phía dưới ống điều thuốc lảo để trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Q 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Q khai nhận: Do nghiện ma túy nên chiều ngày 24/02/2020 Q đã tìm mua được 86 gói Heroin gồm 85 gói nhỏ Heroine và 01 gói Heroine to hơn được gói bằng túi nilon màu trắng với số tiền 5.100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở ven đường thuộc bản H2, xã N2, huyện M1. Mục đích bị cáo mua về vừa sử dụng, vừa bán với giá 50.000 đồng/ gói. Mua được ma túy bị cáo mang về đã lấy một ít ma túy ở túi to hơn ra để sử dụng, số còn lại chia làm 04 gói nhỏ. Khoảng 8 giờ ngày 25/02/2020 Q đang ở nhà bà G1 thì Lò Văn T1 đến phụ vữa xây bếp cho bà G1, khoảng 9 giờ

thì H1 và M cùng đến gặp Q tại phòng ngủ, H1 đã đưa cho Quảng số tiền 100.000 đồng, Q cầm tiền rồi đưa cho Học 02 gói Heroine. Tiếp đó, M đưa cho Q 120.000 đồng, Q cầm tiền rồi đưa cho M 03 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine H1 và M đi ra sau nhà Q phía khu bếp đang xây dùng xi lanh mang theo để sử dụng ma túy, lúc đó T1 đang phụ xây thấy H1 và M đang sử dụng Heroine nên T1 đi vào buồng ngủ đưa cho Q số tiền 50.000 đồng để mua Heroine, Q cầm tiền rồi đưa cho T1 01 gói Heroine. Sau đó, T1 cũng cầm gói Heroine xuống khu bếp để sử dụng thì đúng lúc đó Tổ công tác Công an huyện V đến kiểm tra, bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng như trên.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước đó vào khoảng 16 giờ ngày 24/02/2020, tại nhà bà G1, H1 và M cùng đến gặp Q hỏi mua ma túy, Q cũng đã bán cho H1 01 gói Heroine được số tiền 50.000 đồng và bán cho M 03 gói Heroine được số tiền 150.000 đồng.

Kết quả điều tra, Lê Quý H1, Đào Trường M và Lò Văn T1 đều khai nhận số lần, số tiền mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Q để sử dụng trái phép như lời khai của bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định số 81/KLGD ngày 16/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "Toàn bộ số tiền 570.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành".

Tại Bản kết luận giám định số 58/GĐMT ngày 20/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Q có tổng khối lượng là: 1,96 gam. 0,1 gam trích từ 1,96 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nhà ở của Nguyễn Văn Q có khối lượng là: 2,1 gam. 0,1 gam trích từ 2,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS- VC ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú và người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị rút một tình tiết “ người phạm tội tự thú ” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 và đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 3,86 gam Heroine thu giữ của bị cáo Q; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 470.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 01 ví giả da, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 100.000 đồng; tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong vật chứng, giấy gói, túi nilon và 03 xilanh loại 3ml đã qua sử dụng. Về án phí bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng hai tình tiết định khung quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “ người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật do muốn kiếm lời bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội; nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Những người làm chứng Lê Quý H1, Đào Trường M và Lò Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai và hỏi ý kiến bị cáo công nhận lời khai của những người làm chứng là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận là người nghiện chất ma túy nên chiều ngày 24/02/2020 bị cáo đã tìm mua được 86 gói Heroine gồm 85 gói nhỏ và 01 gói to hơn được gói trong túi nilon màu trắng với giá 5.100.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện, cụ thể: 16 giờ ngày 24/02/2020 tại nhà bà Nguyễn Thị G1 cùng một lúc bán cho Lê Quý H1 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng và bán cho Đào Trường M 03 gói Heroine với giá 150.000đồng; khoảng 09 giờ ngày 25/02/2020 tại phòng ngủ nhà bà Nguyễn Thị G1 cùng một lúc bán cho Lê Quý H1 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng và bán cho Đào Trường M 03 gói Heroine với giá 120.000đồng, một lúc sau bán cho Lò Văn T1 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Q là 4,06 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi

mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận, thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã nhiều lần bán Heroine cho nhiều người cùng một thời điểm. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung” *Phạm tội 02 lần trở lên*; “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Heroine là một trong các chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Nguyễn Văn Q biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 26/2015/HSST ngày 13/02/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2016. Tính đến ngày 25/02/2020 bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội mới và bị khởi tố, bị cáo chưa chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự của bản án nên không thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự. Như vậy, xác định bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 26/2015/HSST ngày 13/02/2015, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự với lý do ngay sau khi bắt quả tang những người làm chứng Lê Quý H1 và Đào Trường M đã có bản tự khai chiều ngày 24/02/2020 đã cùng nhau mua Heroine của bị cáo Q trước khi bị cáo Q tự khai ra. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút tình tiết này là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người sử dụng chất ma túy, có 01 tiền án, 01 tiền sự. Năm 2007 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích. Như vậy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm Ma túy. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù là chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, bị cáo bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người cùng một lúc, lượng ma túy thu được tương đối lớn do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh thể hiện gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

+ 4,06 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Q đã trích 0,2 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại. Số còn lại 3,86 gam Heroine được niêm phong trong 01 vỏ phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ Số tiền 570.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành. Cơ quan điều tra đã chứng minh được 470.000 đồng là tiền bị cáo đã bán ma túy cho Lê Quý H1, Đào Trường M và Lò Văn T1 trong các ngày 24,25/02/2020 mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; còn lại số tiền 100.000 xác minh không phải là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

+ 03 xi lanh loại 3ml đã qua sử dụng không có dung dịch bên trong thu giữ của Lê Quý H1, Đào Trường M và Lò Văn T1; 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong + giấy gói, túi nilon; 01 ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng bị cáo dùng cất giấu Heroine là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có IMEL 1: 866269042173777, số IMEL 2: 866269042173769, điện thoại cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra thể hiện bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[6] Về vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo về nguồn gốc số ma túy bị cáo có để sử dụng và bán cho người khác là bị cáo mua vào chiều ngày 24/02/2020 của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ cụ thể tại khu vực ven đường thuộc bản H2, xã N2, huyện M1 nhưng không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với các đối tượng Lê Quý H1, Đào Trường M, Lò Văn T1 là những người đã mua Heroine của Nguyễn Văn Q để sử dụng trái phép và đã sử dụng hết, cơ quan điều tra không xác định được khối lượng. Hành vi của H1, M, T1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1, M, T1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị G1 (mẹ bị cáo Q) khai: Q thỉnh thoảng mới lên nhà bà ở và chơi vài hôm. Việc Q bán Heroine cho H1, M, T1 tại nhà bà và sau đó những người này đã sử dụng ma túy tại khu vực bếp đang xây bà không có ở nhà và không biết. Cơ quan điều tra xác định bà Nguyễn Thị G không có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q là cá nhân thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ các điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/02/2020.

3. Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự .

- Tịch thu tiêu hủy: 3,86 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 xi lanh loại 3ml đã

qua sử dụng, không có dung dịch bên trong; 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong+ giấy gói, túi nilon; 01 ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 470.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có IMEL 1: 866269042173777, số IMEL 2:866269042173769, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/6/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam;
- CCTHADS huyện V;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã G;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA